UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /KH-STNMT

Hưng Yên, ngày 25 tháng 01 năm 2018

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình hành động số 03/CTr-UBND ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh và Quyết định số 68/QĐ-BTNMT ngày 10/01/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2018, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, như sau:

A. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu: Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường, tăng cường công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính; ngăn chặn, xử lý kịp thời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước; chủ động có những giải pháp ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu; hoàn thiện cơ chế, chính sách để phát huy tiềm năng, tăng cường nguồn thu từ ngành tài nguyên và môi trường cho ngân sách nhà nước.

B. CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể

1.1. Lĩnh vực quản lý đất đai, đo đạc và bản đồ

1.1.1. Mục tiêu:

- Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định của pháp luật về đất đai trong đó quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn và thực hiện xử lý các vi phạm trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý đất đai đồng bộ giữa thuộc tính dữ liệu và thuộc tính không gian;
- Đưa việc cập nhật chỉnh lý hồ sơ địa chính vào nề nếp, đảm bảo 100% biến động được cập nhật kịp thời;
- Quản lý chặt chẽ đúng pháp luật, tăng cường cải cách thủ tục hành chính, thực hiện thí điểm dịch vụ qua mạng.

1.1.2. Nhiệm vụ:

- Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đất đai; cơ chế chính sách về giá đất, bồi thường

hỗ trợ và tái định cư theo quy định; Rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung các nội dung đã quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền do UBND tỉnh ban hành;

- Phối hợp với Văn phòng Sở, Văn phòng đăng ký đất đai rà soát, sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc chức năng nhiệm vụ được giao;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý, giải quyết các vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai và việc chấp hành pháp luật về đất đai đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan; đôn đốc, hướng dẫn xử lý giải tỏa các công trình xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp, hành lang các công trình giao thông, thủy lợi, xây dựng bến bãi tập kết nguyên vật liệu xây dựng theo Kế hoạch số 93A/KH-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh;

- Tham mưu giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục hướng dẫn và thẩm định hồ sơ của các tổ chức được nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất chuyển sang thuê đất, hoặc giao đất có thu tiền sử dụng đất; Phối hợp với Văn phòng đăng ký đất đai rà soát, đẩy nhanh công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo và các tổ chức sự nghiệp công lập chưa tự chủ tài chính sử dụng đất xây dựng công trình sự nghiệp trên địa bàn tỉnh phải chuyển sang thuê đất theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai theo quy hoạch. Xây dựng, trình UBND tỉnh điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) của tỉnh; điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2019; Phối hợp với Cục thuế tỉnh tiếp tục tổng hợp, đôn đốc các đơn vị đã hết thời hạn ổn định giá thuê đất 5 năm để ký hợp đồng thuê đất; thực hiện điều tra, đánh giá thoái hóa đất kỳ đầu trên địa bàn tỉnh.

- Hoàn thiện Dự án đo đạc, chỉnh lý lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính tại 04 huyện: Văn Lâm, Văn Giang, Mỹ hào và Ân Thi.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai theo hướng hiện đại trên cơ sở xây dựng mô hình tổ chức tiên tiến và ứng dụng công nghệ hiện đại từ cấp tỉnh đến cấp xã bao gồm các thành phần: hệ thống hồ sơ đất đai; trao đổi, cung cấp thông tin cũng như thực hiện các giao dịch và thủ tục hành chính.

1.2 Lĩnh vực tài nguyên nước và biến đổi khí hậu

1.2.1. Mục tiêu

- Thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu tài nguyên nước theo công nghệ số;

- Quản lý việc cấp phép sử dụng tài nguyên nước theo hướng từng bước qua mạng;

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và suy giảm nguồn tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

- Cơ bản các tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước được cấp giấy phép của cấp có thẩm quyền.

1.2.2. Nhiệm vụ

- Khoanh định khu vực cấm, tạm cấm khai thác tài nguyên nước ngầm tỉnh Hưng Yên; Phối hợp với Viện Địa chất - Viên Hàn lâm Khoa học và Công

nghệ Việt Nam hoàn thiện đề tài khoa học Đánh giá tiềm năng nước khoáng - nước nóng xã Tống Trân, huyện Phù Cừ; Quan trắc tài nguyên nước thường xuyên tỉnh Hưng Yên năm 2018.

- Điều tra, lập danh mục các hồ, đầm có chức năng điều hòa nguồn nước, có giá trị về đa dạng sinh học, bảo tồn văn hóa, có tầm quan trọng với phát triển KTXH và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp bảo vệ, phục hồi và cải tạo.

- Chủ động tham mưu việc ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên nước thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Điều tra hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước sông Bắc Hưng Hải trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp phòng ngừa ô nhiễm.

1.3. Lĩnh vực tài nguyên khoáng sản

1.3.1. Mục tiêu

- Hoàn thiện các quy hoạch về thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản trên địa bàn một cách đồng bộ theo quy định của pháp luật;

- Quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn.

1.3.2. Nhiệm vụ

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản; phối hợp với các ngành, lực lượng, địa phương ngăn chặn tình trạng khai thác cát trái phép trên các tuyến sông Hồng, sông Luộc trên địa bàn tỉnh

- Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản để chế biến làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Hưng Yên đến năm 2020.

- Hướng dẫn các đơn vị có nhu cầu khai thác khoáng sản để chế biến làm vật liệu xây dựng, các đơn vị nạo vét bến phà, luồng lạch; thẩm định và trình các hồ sơ theo qui định của luật khoáng sản và Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 02/06/2017 về việc ban hành Qui định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Lập kế hoạch đấu giá quyền thăm dò khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo Nghị quyết số 101/2017/NQ-HĐND ngày 21/7/2017 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh về phê duyệt kết quả điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản để chế biến làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Hưng Yên đến năm 2020.

1.4. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

1.4.1. Mục tiêu

- Ngăn chặn mức độ gia tăng ô nhiễm, khắc phục tình trạng suy thoái và từng bước cải thiện chất lượng môi trường.

- Khai thác sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, biến đổi khí hậu.

- Thành phố Hưng Yên và 100% các khu công nghiệp, 100% bệnh viện có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường.

- Thực hiện việc phân rác tại nguồn tại 50% số hộ của các huyện, thành phố Hưng Yên.

- 100% số thôn, xóm trên địa bàn tỉnh thành lập tổ/đội vệ sinh môi trường.

- Nâng tỷ lệ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn tỉnh đạt 95%.

1.4.2. Nhiệm vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnhvà các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý môi trường.

- Triển khai Đề án Nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn giai đoạn 2016-2020 và Đề án bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát; xử lý nghiêm, kiên quyết các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường nhất là hành vi xả thải nước thải không đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường vào nguồn nước;

- Tiếp tục công tác ngăn ngừa ô nhiễm môi trường trong việc góp ý kiến đối với các dự án đầu tư vào tỉnh, từ chối tiếp nhận các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo các văn bản của UBND tỉnh: Chỉ thị số 04/2009/CT-UBND ngày 31/3/2009, Chỉ thị số 16/CT-UBND ngày 20/10/2016và Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017; thẩm định chặt chẽ báo cáo đánh giá tác động môi trường; rà soát báo cáo đánh giá tác động môi trường, công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của các dự án lớn, nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường nhất là các dự án phát sinh chất thải lớn.

- Triển khai Quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Quy chuẩn kỹ thuật môi trường của tỉnh; vận hành Trung tâm truyền nhận dữ liệu quan trắc tự động chất thải, giám sát các nguồn xả thải chất thải lớn trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai các Đề án về bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải nông thôn; nâng cao năng lực quan trắc môi trường tỉnh giai đoạn 2017 – 2020, định hướng đến 2025 và các chương trình, đề án khác trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở phát sinh chất thải lớn, các cơ sở là điểm nóng về ô nhiễm môi trường;

- Triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực quan trắc môi trường;

- Thực hiện hoàn thành và đưa vào vận hành, sử dụng Dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, nâng cấp bãi rác Dị Sử, huyện Mỹ Hào

(Chi tiết các nhiệm vụ chủ yếu, lãnh đạo phụ trách, phòng đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện, hoàn thành có Phụ lục 01 kèm theo)

2. Các giải pháp đề ra để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch

2.1. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách

a. Về quản lý,bảo vệ môi trường, quản lý hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên đất, nước, khoáng sản:

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện một số cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất đai như: Bồi thường, giải phóng mặt bằng; hỗ trợ đất dịch

vụ; đấu giá, đấu thầu quyền sử dụng đất; đấu giá quyền khai thác khoáng sản, xử lý các trường hợp vi phạm luật đất đai... trên cơ sở quy định hiện hành của pháp luật nhất là đối với Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường vào tình hình thực tế tại địa phương;

- Ban hành các quy định cụ thể về vùng hạn chế, vùng cấm các hoạt động thăm dò, khai thác tài nguyên đất, tài nguyên nước và tài nguyên khoáng sản trên địa bàn trên cơ sở quy hoạch đã được phê duyệt.

b. Về bảo vệ môi trường:

- Xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách khuyến khích, ưu đãi đối với các cơ sở sản xuất áp dụng công nghệ sản xuất sạch, ít chất thải; các mẫu hình tiêu thụ tiết kiệm, sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch.

- Xây dựng và ban hành quy chế BVMT và tiêu chuẩn môi trường cấp tỉnh. Xây dựng, ban hành chính sách xã hội hoá công tác BVMT, khuyến khích các thành phần kinh tế cả trong và ngoài tỉnh tham gia BVMT.

2.2. Huy động vốn

- Bổ sung nguồn thu cho ngân sách từ các hoạt động khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên đất, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn để đầu tư lại cho các hoạt động quản lý Nhà nước trong các lĩnh vực về tài nguyên và môi trường;

- Tăng chi ngân sách hàng năm cho sự nghiệp môi trường nhằm đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường của tỉnh; Bố trí ngân sách của tỉnh cho sự nghiệp môi trường theo Quyết định số 1216/QĐ-TTg ngày 05/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nguồn vốn (nguồn, ngân sách nhà nước, nguồn vốn ODA, nguồn vốn khác) cho việc thực hiện các chương trình, dự án trong công tác quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường. Khuyến khích các nguồn lực xã hội đầu tư trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn vốn.

2.3. Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước

a. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về phát triển bền vững tài nguyên môi trường.

- Xây dựng và tổ chức thường xuyên các chương trình truyền thông để vận động, giáo dục, nâng cao nhận thức của toàn dân về ứng phó biến đổi khí hậu, khai thác, sử dụng tài nguyên và bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững, quản lý rủi ro thiên tai theo phương châm "Chủ động phòng, tránh, thích nghi để phát triển".

- Thu hút rộng rãi các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân vào quá trình lựa chọn và thực hiện các phương án phát triển tại địa phương theo nguyên tắc "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

- Phát động các phong trào quần chúng về sử dụng tài nguyên và bảo bệ môi trường gắn với phát triển bền vững.

- Đưa chương trình giáo dục môi trường vào trường học nhằm nâng cao nhận thức về môi trường và ý thức bảo vệ môi trường, trang bị sớm và liên tục

những kiến thức sâu, rộng về phát triển bền vững đối với thế hệ trẻ, lực lượng thanh, thiếu niên.

b. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, đào tạo pháp luật về phát triển bề vững tài nguyên môi trường (hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về môi trường, về tài nguyên...)

- Phổ biến, quán triệt rộng rãi các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước về ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên gắn với phát triển bền vững.

- Nâng cao năng lực công tác truyền thông môi trường trong các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể các phương tiện thông tin đại chúng trong các hoạt động truyền thông.

- Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ môi trường, hình thành và phát triển các điển hình tiên tiến trong hoạt động bảo vệ môi trường. Chú trọng xây dựng và thực hiện hương ước, quy định, cam kết bảo vệ môi trường; phát triển các mô hình cộng đồng dân cư tự quản trong hoạt động bảo vệ môi trường.

- Tăng cường vai trò tham gia giám sát của các tổ chức xã hội, cộng đồng tại địa phương có hoạt động khai thác khoáng sản.

c. Hoàn thiện bộ máy quản lý, đổi mới phương pháp quản lý, nâng cao năng lực hiệu lực và hiệu quả hoạt động bộ máy quản lý trong việc phát triển bền vững tài nguyên môi trường.

- Tập trung kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống quản lý về tài nguyên và môi trường ở các cấp, đặc biệt là ở cấp huyện và xã. Huy động hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở tham gia vào việc bảo vệ môi trường và quản lý tài nguyên.Đẩy mạnh việc phân cấp và tạo cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các các cấp, các ngành, tổ chức trong quản lý, sử dụng tài nguyên. Phân định rõ vai trò, chức năng, nhiệm vụ của các cấp, các ngành trong quản lý, sử dụng tài nguyên hợp lý, hiệu quả, đúng pháp luật tránh sự chồng chéo không rõ trách nhiệm. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ; giáo dục đạo đức, lối sống, phong cách làm việc, xây dựng quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp về quản lý môi trường cho cán bộ lãnh đạo cấp cơ sở, cán bộ làm công tác chuyên môn;

- Tăng cường các hoạt động phối hợp thanh, kiểm tra, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về BVMT và quản lý tài nguyên thiên nhiên; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm. Đẩy mạnh công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo, tập trung giải quyết dứt điểm các đơn, thư tồn đọng và giải quyết kịp thời các đơn thư phát sinh thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật để hạn chế thấp nhất tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp, không để xảy ra các điểm nóng về khiếu kiện;

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường đối với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển; tăng cường công tác lập, kịp thời điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển ngành, lĩnh vực hiện chưa đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường, phát triển bền vững;

- Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, kiểm soát ô nhiễm, quan trắc, tăng cường chất lượng và tần suất kiểm soát ô nhiễm, quan trắc môi trường.

2.4. Về khoa học và công nghệ

- Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tiên tiến trong công tác xây dựng hệ thống thông tin tài nguyên từ tỉnh đến cơ sở theo hướng công nghệ số hiện đại. Từng bước cập nhật, chỉnh lý, trao đổi thông tin từ tỉnh đến cơ sở qua mạng Internet gắn với thủ tục hành chính;

- Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ môi trường, công nghệ sạch, thân thiện môi trường. Phát triển các công nghệ xử lý và tái chế, tái sử dụng chất thải.

Trên đây là Kế hoạch hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018. Các đồng chí Phó Giám đốc Sở kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo các phòng, đơn vị tổ chức triển khai Kế hoạch hành động theo lĩnh vực, đơn vị phụ trách; các phòng, đơn vị thuộc Sở theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ TN&MT;
- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở; (để thực hiện)
- Phòng TNMT các huyện, TP;
- Lưu: VT.KH

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH HƯNG YÊN

Nguyễn Văn Phú

PHỤ LỤC 01

CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch hành động số /KH-STNMT ngày /01/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Nội dung công việc	Lãnh đạo phụ trách	Phòng, đơn vị chủ trì	Phòng, đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Truyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2018
2	Tham mưu ban hành văn bản QPPL thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường	Nguyễn Văn Phú – GĐ	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2018
3	Rà soát đơn giản hóa thủ tục hành chính	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Văn phòng Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2018
4	Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Thanh tra Sở	Các phòng, đơn vị	Năm 2018
5	Thực hiện dự án Điều tra, đánh giá thoái hóa đất kỳ đầu trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Đặng Xuân Lương - PGĐ	Chi cục Quản lý đất đai	Các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2018
6	Hoàn thiện Dự án đo đạc, chỉnh lý lập bản đồ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính, tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính tại 04 huyện: Văn Lâm, Văn Giang, Mỹ hào và Ân Thi.	Đặng Xuân Lương - PGĐ	Phòng Đo đạc, bản đồ và Viễn thám	Chi cục Quản lý đất đai; Văn phòng đăng ký đất đai	Xong trước ngày 31/12/2018
7	Thực hiện dự án Quan trắc tài nguyên nước thường xuyên tỉnh Hưng Yên năm 2018.	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Phòng Tài nguyên nước, KTTV và BĐKH	Các phòng, đơn vị có liên quan	Xong trước ngày 31/12/2018
8	Thực hiện dự án Điều tra, lập danh mục các hồ, đầm có chức năng điều hòa nguồn nước, có giá trị về đa dạng sinh học, bảo tồn văn hóa, có tầm quan trọng với phát triển KTXH và	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Phòng Tài nguyên nước, KTTV và BĐKH	Chi cục Bảo vệ môi trường, Chi cục Quản lý đất đai	Xong trước ngày 10/12/2018

	bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp bảo vệ, phục hồi và cải tạo.				
9	Thực hiện dự án Điều tra hiện trạng xả nước thải vào nguồn nước sông Bắc Hưng Hải trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp phòng gừa ô nhiễm.	Phạm Nam Lượng – PGĐ	Phòng Tài nguyên nước, KTTV và BĐKH	Chi cục Bảo vệ môi trường	Xong trước ngày 10/12/2018
10	Xây dựng Pano tuyên truyền về Bảo vệ môi trường tại các huyện, TP	Trần Đăng Anh – PGĐ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Các phòng, đơn vị có liên quan	Xong trước tháng 6/2018
11	Đầu tư xây dựng bể để thu gom vỏ bao bì chứa chất bảo vệ thực vật	Trần Đăng Anh – PGĐ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Các phòng, đơn vị có liên quan	Xong trước tháng 6/2018
12	Quan trắc mạng lưới quan trắc môi trường tỉnh Hưng Yên năm 2018	Trần Đăng Anh – PGĐ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Các phòng, đơn vị có liên quan	Xong trước ngày 31/12/2018
13	Quan trắc định kỳ nước thải, khí thải đối với các doanh nghiệp, làng nghề, KCN, CCN có nguồn phát thải lớn	Trần Đăng Anh – PGĐ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Các phòng, đơn vị có liên quan	Xong trước ngày 31/12/2018
14	Triển khai thực hiện Đề án Nâng cao năng lực quan trắc môi trường	Trần Đăng Anh – PGĐ	Chi cục Bảo vệ môi trường	Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường và các phòng, đơn vị có liên quan	Năm 2018, 2019